

CHỈ THỊ**về đổi mới công tác thi hành pháp luật, ban hành
cơ chế, chính sách tạo động lực phát triển**

Trong những năm qua, công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, việc ban hành một số cơ chế, chính sách còn chậm; thiếu các chính sách đặc thù thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư, khuyến khích phát huy các lợi thế, tiềm năng của tỉnh; chất lượng một số văn bản chưa cao; việc tổ chức thi hành pháp luật chưa đồng bộ; việc phân cấp, phân quyền chưa gắn với kiểm soát quyền lực; việc nghiên cứu, đề xuất cơ chế thí điểm chưa chủ động; nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật còn mỏng, thiếu kinh nghiệm thực tiễn. Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác tổ chức thi hành pháp luật, kiểm tra việc thi hành pháp luật.

Đề tạo đột phá trong công tác xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách và thi hành pháp luật theo hướng chất lượng, hiệu quả, khả thi, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Kế hoạch số 232-KH/TU, ngày 16/6/2025 của Ban thường vụ Tỉnh ủy; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, xuyên suốt trong toàn bộ quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Quán triệt sâu sắc nguyên tắc bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật trong đó chú trọng thực hiện việc xin ý kiến cấp ủy trong ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, phòng ngừa các biểu hiện lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm. Đổi mới tư duy, coi

pháp luật là công cụ phục vụ phát triển, không phải là rào cản hay tạo gánh nặng cho người dân, doanh nghiệp; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng - ban hành - thi hành - đánh giá hiệu quả của cơ chế, chính sách.

2. Tập trung rà soát, đánh giá toàn diện, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, yêu cầu hoàn thành chậm nhất trong Quý II năm 2026, trong đó ưu tiên xây dựng các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển du lịch; thu hút các dự án, doanh nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh (tập trung vào các lĩnh vực nông lâm nghiệp, du lịch, năng lượng, dịch vụ...); chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, cơ chế thu hút nhân lực chất lượng cao trong và ngoài tỉnh.

2.1. Ban hành các quy định thuộc thẩm quyền của tỉnh về cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, đẩy mạnh thực hiện các dự án trọng điểm thông qua cơ chế “luồng xanh”; rà soát, ban hành quy chế phối hợp giữa cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND tỉnh với xã, phường (trước ngày 15/4/2026).

2.2. Sơ đồ hóa quy trình thực hiện đối với từng loại dự án đầu tư theo phương châm “cầm tay chỉ việc”, bảo đảm thuận lợi cho cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân trong quá trình triển khai thực hiện.

2.3. Chủ động nghiên cứu, đề xuất chính sách thực hiện thí điểm theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và pháp luật có liên quan nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

2.4. Khắc phục tình trạng chậm ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.

3. Thực hiện tốt công tác rà soát các quy định pháp luật liên quan, tổng kết, khảo sát thực tiễn, năng lực thực thi của chính quyền địa phương, đánh giá, dự báo khả năng ảnh hưởng của chính sách, phát hiện sớm các vướng mắc trong thực tiễn để có giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo tháo gỡ.

3.1. Đổi mới phương thức tổ chức lấy ý kiến góp ý, xác định rõ đối tượng chịu tác động trực tiếp của cơ chế, chính sách; lựa chọn hình thức, nội dung lấy ý kiến phù hợp với từng đối tượng để đạt hiệu quả cao nhất.

3.2. Tăng cường thu hút chuyên gia, nhà khoa học, cán bộ hoạt động thực tiễn có kinh nghiệm, kiến thức chuyên môn tham gia xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, nâng cao trách nhiệm giải trình, phản hồi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật.

3.3. Tăng cường áp dụng công nghệ số, dữ liệu số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành pháp luật; ưu tiên triển khai có hiệu quả các hệ thống hỗ trợ soạn thảo, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá tác động chính sách, theo dõi thi hành pháp luật.

4. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật, nhất là đổi mới cấp xã, phường trong vận hành chính quyền địa phương hai cấp.

4.1. Đổi mới mạnh mẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng hiện đại, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, đa dạng hóa phương thức tuyên truyền, bảo đảm dễ tiếp cận, dễ hiểu, dễ áp dụng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, nền tảng số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong xây dựng, truyền tải nội dung phổ biến pháp luật như: xây dựng hệ thống dữ liệu pháp luật trực tuyến, ứng dụng trợ lý pháp lý số, các nền tảng tìm hiểu pháp luật trực tuyến, hỏi đáp pháp luật tự động, sản phẩm truyền thông pháp luật số (video, đồ họa, infographic;...) phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa của tỉnh. Khai thác hiệu quả các tính năng của Cổng Pháp luật quốc gia; xây dựng các chuyên mục, nền tảng phổ biến pháp luật trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thống của cơ quan nhà nước; phát huy vai trò của hệ thống truyền thông cơ sở.

4.2. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đặc biệt là chế độ hỗ trợ, bồi dưỡng đối với đội ngũ làm công tác phổ biến pháp luật ở cơ sở; phổ biến pháp luật ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo; phát triển các sản phẩm truyền thông pháp luật phù hợp với đặc thù địa bàn miền núi, biên giới của tỉnh.

4.3. Tăng cường tổ chức quán triệt văn bản quy phạm pháp luật, triển khai thực hiện mô hình “Ngày đọc văn bản quy phạm pháp luật” trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh hàng tháng cho đến khi nâng cao nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ các công chức, cán bộ xã. Tập trung hướng dẫn các lĩnh vực công chức chuyên môn xã còn yếu như: Đất đai, nông nghiệp, du lịch...

4.4. Thực hiện đối thoại trực tiếp với người dân và doanh nghiệp, kịp thời tiếp nhận, giải quyết các khó khăn, vướng mắc về pháp lý.

4.5. Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật tại các ngành, lĩnh vực, địa phương; tập trung vào các lĩnh vực, địa bàn dễ phát sinh vi phạm, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tránh kiểm tra chồng chéo, tràn lan ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ số, hệ thống dữ liệu và các công cụ phân tích thông minh để theo dõi, đánh giá việc thi hành pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm.

5. Tổ chức phong trào thi đua về áp dụng, thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; đưa kết quả thi hành pháp luật vào tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức và cá nhân có liên quan, gắn trách nhiệm người đứng đầu khi ban hành cơ chế, chính

sách kém khả thi, không hiệu quả. Chú trọng đảm bảo nguồn nhân lực và bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nhân lực làm công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh, các Đảng ủy trực thuộc tỉnh, các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, Đảng ủy HĐND tỉnh, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Quán triệt, triển khai, xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

6.2. Đảng ủy UBND tỉnh: Lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng các cơ chế, chính sách trình HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

6.3. Đảng ủy HĐND tỉnh: Lãnh đạo, chỉ đạo HĐND tỉnh ban hành cơ chế chính sách phù hợp với tình hình kinh tế, xã hội của tỉnh và bảo đảm theo quy định của pháp luật; tăng cường giám sát việc xây dựng, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

6.4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh nghiên cứu, tham gia ý kiến, phản biện xã hội trong công tác xây dựng pháp luật, tăng cường giám sát việc xây dựng các văn bản quy phạm và thi hành pháp luật.

6.5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan định hướng tuyên truyền, phổ biến, quán triệt việc thực hiện Chỉ thị.

6.6. Ban Nội chính Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị này, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Chỉ thị này được phổ biến đến các chi bộ.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c),
- Ban Nội chính Trung ương (để b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh,
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- Đảng ủy HĐND tỉnh,
- Đảng ủy MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các sở, ban ngành, tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, Phòng TH.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Trần Tiến Dũng



PHỤ LỤC
thực hiện Chỉ thị về đổi mới công tác thi hành pháp luật, ban hành cơ chế, chính sách tạo động lực phát triển
(Ban hành kèm theo Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 23/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Nội dung/hoạt động cụ thể	Cấp ủy theo dõi chỉ đạo	Cấp ủy/Cơ quan chịu trách nhiệm		Sản phẩm/Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Chủ trì tham mưu thực hiện	Phối hợp thực hiện		
1.	Tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27/6/2024 và các kế hoạch của tỉnh	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các Đảng ủy trực thuộc; các cơ quan, đơn vị liên quan; các địa phương; Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tin bài tuyên truyền	Thường xuyên
2.	Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành liên quan; các địa phương	Kế hoạch	Quý II/2026
3.	Ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh	Đảng ủy HĐND tỉnh Đảng ủy UBND tỉnh	Các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý	Các sở, ban ngành liên quan; các địa phương	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Hoàn thành trước ngày 31/5/2026

STT	Nội dung/hoạt động cụ thể	Cấp ủy theo dõi chỉ đạo	Cấp ủy/Cơ quan chịu trách nhiệm		Sản phẩm/Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Chủ trì tham mưu thực hiện	Phối hợp thực hiện		
4.	Rà soát, ban hành cơ chế, chính sách nhằm bảo đảm thi hành văn bản quy phạm pháp luật cấp trên; chính sách nhằm bảo đảm quốc phòng – an ninh, phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện của tỉnh. Nghiên cứu, đề xuất Trung ương thực hiện cơ chế đặc thù cho tỉnh để khơi thông các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội	Đảng ủy HĐND tỉnh Đảng ủy UBND tỉnh	Các ban HĐND tỉnh; các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý	Các sở, ban ngành liên quan; các địa phương	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Trước Quý II/2026
5.	Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm các địa phương để xây dựng, điều chỉnh cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn của tỉnh.	Đảng ủy HĐND tỉnh Đảng ủy UBND tỉnh	Các ban HĐND tỉnh; các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý	Các sở, ban ngành liên quan; các địa phương	Báo cáo; kết quả nghiên cứu	Thường xuyên (2026 - 2030)
6.	Nghiên cứu, xây dựng chính sách đặc thù cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để thực hiện đổi mới phương thức quản lý công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật.	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành liên quan; các địa phương	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Quý II/2026

STT	Nội dung/hoạt động cụ thể	Cấp ủy theo dõi chỉ đạo	Cấp ủy/Cơ quan chịu trách nhiệm		Sản phẩm/Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Chủ trì tham mưu thực hiện	Phối hợp thực hiện		
7.	Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong phổ biến giáo dục pháp luật và áp dụng pháp luật	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan	Các chương trình, kế hoạch; Cơ sở dữ liệu pháp luật số; nền tảng thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, hỏi đáp pháp luật trực tuyến; sản phẩm truyền thông số	Thường xuyên (2026-2030)
8.	Triển khai mô hình “Ngày đọc văn bản quy phạm pháp luật” tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Đảng ủy UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ	Thực hiện định kỳ hằng tháng hoặc hằng quý
9.	Tổ chức đối thoại trực tiếp để lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp	Đảng ủy UBND tỉnh	Các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý	Các sở, ban ngành liên quan; các địa phương	Hội nghị (tối thiểu 01 lần/năm)	Hằng năm
10.	Xây dựng chuyên mục riêng tại trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để tiếp nhận phản ánh vướng mắc khi thi hành pháp luật	Đảng ủy UBND tỉnh	Các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý	Các sở, ban ngành liên quan; các địa phương	Chuyên mục trên trang thông tin điện tử	Thường xuyên từ năm 2026

STT	Nội dung/hoạt động cụ thể	Cấp ủy theo dõi chỉ đạo	Cấp ủy/Cơ quan chịu trách nhiệm		Sản phẩm/Kết quả	Thời gian hoàn thành
			Chủ trì tham mưu thực hiện	Phối hợp thực hiện		
11.	Kiểm tra, giám sát công tác xây dựng và thi hành pháp luật	- Đảng ủy HĐND tỉnh, - Đảng ủy UBND tỉnh - Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Các Ban HĐND tỉnh; Sở Tư pháp; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh	Các sở, ban ngành liên quan; các địa phương	Kế hoạch, kết luận kiểm tra, giám sát	Hàng năm
12.	Khảo sát, đánh giá hiệu quả của các cơ chế, chính sách pháp luật đã ban hành	Đảng ủy HĐND tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh	Các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý	Các sở, ban ngành liên quan; các địa phương	Kế hoạch; kết quả đánh giá	Hàng năm
13	Sơ, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Đảng ủy UBND tỉnh Ban Nội chính Tỉnh ủy	Các Đảng ủy trực thuộc; các cơ quan, đơn vị liên quan; các địa phương;	Báo cáo sơ kết, tổng kết trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Theo Kế hoạch